

Số: 31/2021/VTL-TC-KT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(V/v: Giải trình về số liệu tài chính tại
BCTC bán niên soát xét 2021
từ 01/01/2021 đến 30/06/2021)

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) bán niên của Công ty Cổ phần Vang Thăng Long năm 2020 (từ 01/01/2021 đến 30/06/2021) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC), Công ty xin được giải trình như sau:

A. Giải trình về chênh lệch của một số chỉ tiêu trên BCTC bán niên năm 2021 chưa kiểm toán và BCTC bán niên năm 2021 đã được kiểm toán:

I. Báo cáo tài chính Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	BCTC Công ty lập	BCTC kiểm toán	Chênh lệch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	48,833,936,326	48,833,936,326	0
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	750,804,906	750,804,906	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	48,083,131,420	48,083,131,420	0
4. Giá vốn hàng bán	11	44,857,177,255	44,857,177,255	0
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	3,225,954,165	3,225,954,165	0
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	1,593,903	1,593,903	0
7. Chi phí tài chính	22	3,880,865,838	4,255,077,102	374,211,264
8. Chi phí bán hàng	25	1,046,349,383	1,046,349,383	0
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1,453,093,879	1,453,093,879	0
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	-3,152,761,032	-3,526,972,296	-374,211,264
11. Thu nhập khác	31	206,363,636	206,363,636	0
12. Chi phí khác	32	29,832,534	29,832,534	0
13. Lợi nhuận khác	40	176,531,102	176,531,102	0
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	-2,976,229,930	-3,350,441,194	-374,211,264
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	0	0	0
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)	60	-2,976,229,930	-3,350,441,194	-374,211,264



1. **Chi phí tài chính:** Tăng 374.211.264 đồng do bổ sung trích trước chi phí lãi vay của Công ty cổ phần siêu thị VSHC (Vietnam).
2. **Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:** Giảm 374.211.264 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
3. **Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:** Giảm 374.211.264 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
4. **Lợi nhuận sau thuế TNDN:** Giảm 374.211.264 đồng do ảnh hưởng của chỉ tiêu “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” và “Chi phí thuế TNDN hiện hành”.

Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán Công ty mẹ cũng bị ảnh hưởng chủ yếu bởi các điều chỉnh trên.

II. Báo cáo tài chính hợp nhất:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	BCTC Công ty lập	BCTC kiểm toán	Chênh lệch
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	53.390.980.327	50.492.121.433	-2,898,858,894
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	2,391,620,381	1,640,815,475	-750,804,906
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	50,999,359,946	48,851,305,958	-2,148,053,988
4. Giá vốn hàng bán	11	46,471,010,102	44,575,938,864	-1,895,071,238
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	4,528,349,844	4,275,367,094	-252,982,750
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2,149,309	2,149,309	0
7. Chi phí tài chính	22	3,880,865,838	4,255,077,102	374,211,264
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	0	0	0
9. Chi phí bán hàng	25	2,357,071,223	2,104,088,473	-252,982,750
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1,465,005,218	1,465,005,218	0
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	-3,172,443,126	-3,546,654,390	-374,211,264
12. Thu nhập khác	31	206,421,580	206,421,580	0
13. Chi phí khác	32	30,126,848	30,126,848	0
14. Lợi nhuận khác	40	176,294,732	176,294,732	0
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	-2,996,148,394	-3,370,359,658	-374,211,264
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	0	0	0
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0	0
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	-2,996,148,394	-3,370,359,658	-374,211,264

BCTC hợp nhất của Công ty được hợp nhất từ BCTC công ty mẹ và các Công ty con:

- Công ty TNHH một thành viên Rượu vang Thăng Long.
- Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Địa ốc Thăng Long.
- Công ty CP Thương mại và Dịch vụ Vang Thăng Long.

Vì vậy, sự thay đổi của các chỉ tiêu tương ứng của BCTC Công ty mẹ và BCTC của các Công ty con sẽ ảnh hưởng đến BCTC hợp nhất. Cụ thể:

- 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Giảm 2.898.858.894 đồng do bổ sung phần doanh thu tính trùng giữa Công ty mẹ và các Công ty con.
- 2. Các khoản giảm trừ doanh thu:** Giảm 750.804.906 đồng là bổ sung giá trị hàng bán trả lại trùng giữa Công ty mẹ và Công ty con (Công ty TNHH một thành viên Rượu Vang Thăng Long).
- 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Giảm 2.148.053.988 đồng do ảnh hưởng của 02 chỉ tiêu trên.
- 4. Giá vốn hàng bán:** Giảm 1.895.071.238 đồng do bổ sung phần giá vốn tính trùng giữa Công ty mẹ và các Công ty con.
- 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ:** Giảm 252.982.750 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
- 6. Chi phí tài chính:** Tăng 374.211.264 đồng là do ảnh hưởng của BCTC Công ty mẹ.
- 7. Chi phí bán hàng:** Giảm 252.982.750 đồng là do hợp nhất bổ sung chi phí bán hàng trùng của Công ty mẹ và Công ty con (Chi phí bốc xếp và chi phí vận chuyển).
- 8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:** Giảm 301.244.193 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
- 9. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế:** Giảm 374.211.264 đồng do ảnh hưởng của các chỉ tiêu trên.
- 10. Lợi nhuận sau thuế TNDN:** Giảm 374.211.264 đồng do ảnh hưởng của chỉ tiêu “Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế” và “Chi phí thuế TNDN hiện hành”.

Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất cũng bị ảnh hưởng chủ yếu bởi các điều chỉnh trên.

B. Giải trình lợi nhuận sau thuế TNDN trên BCTC bán niên soát xét năm 2021:

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty xin được giải trình về lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên 2021 bị lỗ và thay đổi vượt quá 10% so với bán niên 2020 trên Báo cáo tài chính bán niên 2021 của Công ty Cổ phần Vang Thăng Long đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC) như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Bán niên 2021	Bán niên 2020
Lợi nhuận sau thuế TNDN Công ty mẹ	Tỷ đồng	-3,35	-8,44
Lợi nhuận sau thuế TNDN hợp nhất	Tỷ đồng	-3,37	-11,17

Theo số liệu trên BCTC bán niên 2021 đã được kiểm toán, lợi nhuận sau thuế TNDN bán niên năm 2021 Công ty mẹ bị lỗ 3,35 tỷ đồng, lỗ 3,37 tỷ đồng trên BCTC hợp nhất và vượt quá 10% so với cùng kỳ năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu là do:

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn tiếp tục chịu tác động đại dịch Covid-19 với diễn biến phức tạp, người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu gây khó khăn trong việc tiêu thụ hàng hóa. Tuy nhiên, so với cùng kỳ năm 2020 chỉ tiêu tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty mẹ tăng 33,8% và toàn Công ty tăng 32,3%.

- Việc tiêu thụ các sản phẩm của Công ty mang tính mùa vụ cao, chủ yếu tiêu thụ mạnh vào thời điểm Tết nguyên đán.

- So với cùng kỳ năm 2020, Công ty đã kiểm soát tốt các khoản chi phí phát sinh thể hiện ở việc tốc độ tăng của các loại chi phí thấp hơn so với tốc độ tăng của chỉ tiêu tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

+ Giá vốn hàng bán Công ty mẹ tăng 19,5%, toàn Công ty tăng 23,4%.

+ Chi phí bán hàng Công ty mẹ giảm 26,1%, toàn Công ty giảm 28,9%.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp Công ty mẹ giảm 14,1%, toàn Công ty giảm 66,8%.

+ Chi phí tài chính giảm 2%.

+ Chi phí khác giảm 83%

Trên đây là toàn bộ giải trình các nội dung của BCTC bán niên 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vang Thăng Long.

Công ty Cổ phần Vang Thăng Long trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.TC-HCTH. P.TC-KT.

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
Tổng Giám đốc ✓

Đinh Tiến Thành

